

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Mậu Hiệu

Ông Lê Ngọc Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường; Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1986 tại huyện Q; tỉnh Quảng Bình
Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ mộc;
trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Phạm Thị H; có vợ Trương Thị Nh và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/3/2019, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Phan Đình Th, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn B, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn H, xã Gi, huyện, Q tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn H, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trương Văn Th, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73G1-044.81 của anh Nguyễn Văn Đ từ thôn B, xã Gi, huyện Q đến địa phận thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình để bán ma túy cho một đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ. Trường nhận từ người đàn ông lạ mặt số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và đang chia số lượng ma túy mang theo để giao cho người mua thì bị Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã H bắt quả tang trên tay phải của Tr đang cầm 01 túi ni long màu trắng, bên trong chứa 11 (mười một) viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén đều có ký hiệu WY. Đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ bỏ chạy. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 11 (mười một) viên nén màu hồng, số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động bên trong chứa sim Viettel số 0964742065, 01 xe mô tô biển kiểm soát 73G1-044.81.

Tại bản kết luận giám định số 342/GĐ-PC09 ngày 28/3/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 11 (mười một) viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,13g (một phẩy mười gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 24/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 73G1-044.81 cho chị Nguyễn Thị H.

Ngày 08/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã lập biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy gồm:

- 0,891g (không phẩy tám trăm chín mươi một gam) Methamphetamine mẫu sau giám định được gói bằng túi ni long màu trắng và vỏ bao gói được đựng trong một phong bì thư ghi “342/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- 01 (một) điện thoại di động Viettel màu đen đỏ bên trong có sim thuê bao Viettel số 0964742065 (BB ghi đuôi 056).

- 01 giấy nộp tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng chẵn) vào tài khoản số 3949.0.1054961.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy tại Kho bạc Nhà nước Lệ Thủy ngày 08/7/2019.

Bản Cáo trạng số: 35/CT-VKSLT ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2; điểm a

khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Viettel màu đen đỏ bên trong có sim thuê bao Viettel số 0964742065; tịch thu tiêu hủy 0,891g (không phẩy tám trăm chín mươi một gam) Methamphetamine mẫu sau giám định; tịch thu 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng chẵn) thu giữ từ bị cáo sung vào ngân sách nhà nước.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ba, mẹ bị cáo đã trên 80 tuổi, bị cáo là lao động chính trong gia đình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để sớm có điều kiện chăm sóc ba, mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo đã có hành vi bán trái phép cho người khác 11 viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên nén ký hiệu WY, theo Kết luận giám định số 342/GĐ-PC09 ngày 28/3/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình là Methamphetamine có tổng khối lượng 1,13g (một phẩy mười ba gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã có hành vi bán trái phép cho người khác khối lượng 1,13g (một phẩy mười ba gam) Methamphetamine đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt. Vì vậy, Hội

đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[6] Liên quan đến vụ án, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai số lượng ma túy 11 (mười một) viên nén bị cáo mang đi bán là của Phan Đình Th giao cho bị cáo cùng với xe mô tô biển kiểm soát 73G1-044.81 để bị cáo giao cho một đối tượng đã liên lạc trước với Th. Quá trình điều tra, Phan Đình Th thừa nhận có giao Tr xe mô tô biển kiểm soát 73G1-044.81 nhưng không giao ma túy cho Tr, không biết Tr sử dụng xe mô tô để đi bán ma túy nên Phan Đình Th không phạm tội.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động Viettel màu đen đỏ bên trong có sim thuê bao Viettel số 0964742065 không liên quan đến việc mua bán trái phép ma túy cần trả lại cho bị cáo; 0,891g (không phải tám trăm chín mươi một gam) Methamphetamine mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng chẵn) là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 73G1-044.81: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm vào “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Tr 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (26/3/2019).

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Viettel màu đen đỏ bên trong có sim thuê bao Viettel số 0964742065; tịch thu tiêu hủy 0,891g (không phải tám trăm chín mươi một gam) Methamphetamine mẫu sau giám định; tịch thu 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng chẵn) thu giữ từ bị cáo sung vào ngân sách nhà nước.

Các vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2019 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

3/ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định

về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (16/8/2019); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

